

Cần Thơ, ngày 10 tháng 3 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 12 – CẦN THƠ**

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Diệu

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Văn Qui

2. Bà Trịnh Thị Trúc Linh

Căn cứ vào các điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 209/2024/TLST ngày 15 tháng 10 năm 2024.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Trần Xuân Ý, sinh năm 1985.

Địa chỉ: khu V Bình Thạnh B, phường B, thị xã L, tỉnh Hậu Giang (nay là: khu vực Bình Thạnh B, phường L, thành phố Cần Thơ).

- *Bị đơn:* Bà Dương Xiếu Y, sinh năm 1947; ông Cao Văn C, sinh năm 1947

Địa chỉ: Ấp E, xã V, huyện L, tỉnh Hậu Giang (nay là: ấp E, xã V, thành phố Cần Thơ).

Chỗ ở hiện nay: khu vực Bình Thạnh B, phường B, thị xã L, tỉnh Hậu Giang (nay là: Khu vực Bình Thạnh B, phường L, thành phố Cần Thơ).

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

Ông Trần Văn Ú sinh năm: 1951

Địa chỉ: ấp D, xã V, thành phố Cần Thơ.

Ông Đỗ Ngọc K, sinh năm 1975

Bà Cao Kim T, sinh năm 1975

Đỗ Cao Ngọc T1, sinh năm 2007

Cùng địa chỉ: Khu V Bình Thạnh B, phường L, thành phố Cần Thơ.

Ủy ban nhân dân phường L, thành phố Cần Thơ.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phan Phước T2 – Chức vụ: Chủ tịch.

Địa chỉ: Khu V, phường L, thành phố Cần Thơ.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bị đơn ông Cao Văn C và bà Dương Xiếu Y thống nhất trả lại cho nguyên đơn Trần Xuân Ý phần đất tranh chấp diện tích $1,6m^2$ tại vị trí số (3b) và diện tích $3,1m^2$ tại vị trí số (4) theo sơ đồ đo đạc hiện trạng thửa đất số 07/TK ngày 18/11/2025 của Công ty trách nhiệm hữu hạn Đ. Bị đơn ông Cao Văn C và bà Dương Xiếu Y tự nguyện tháo dỡ, di dời toàn bộ công trình xây dựng gắn liền trên phần đất tại vị trí số (3b) và (4) gồm hàng rào diện tích $8,6m^2$, kết cấu xây tường 10; vách lá diện tích $45,6m^2$; vách tol tráng kẽm diện tích $68,5m^2$.

Nguyên đơn bà Trần Xuân Ý tự nguyện rút lại yêu cầu khởi kiện về việc yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bị đơn ông Cao Văn C và bà Dương Xiếu Y phải trả lại phần đất tranh chấp có vị trí (3a) có diện tích $1,8m^2$.

Bị đơn ông Cao Văn C và bà Dương Xiếu Y thống nhất tự nguyện rút lại yêu cầu phản tố về việc yêu cầu giải quyết công nhận cho ông Cao Văn C và bà Dương Xiếu Y phần đất tranh chấp có các vị trí (3a) có diện tích $1,8m^2$, (3b) diện tích $1,6m^2$ và phần đất tranh chấp có vị trí số (4) diện tích diện tích $3,1m^2$ và yêu cầu Tòa án giải quyết buộc người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Trần Văn Ú phải thực hiện nghĩa vụ giao đủ đất theo hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất lập ngày 13/11/2009 (AL).

Các phần đất nêu trên sơ đồ đo đạc hiện trạng thửa đất số 07/TK ngày 18/11/2025 của Công ty trách nhiệm hữu hạn Đ (có kèm theo sơ đồ).

Do đó Hội đồng xét xử đình chỉ giải quyết đối với một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn và yêu cầu phản tố của bị đơn đã rút lại.

Về chi phí tố tụng: Nguyên đơn bà Trần Xuân Ý đã nộp xong với số tiền 21.100.000đồng (hai mươi một triệu một trăm nghìn đồng). Nguyên đơn bà Trần

Xuân Ý tự nguyện chịu với số tiền 5.800.000 đồng (năm triệu tám trăm nghìn đồng). Bị đơn ông Cao Văn C và bà Dương Xiếu Y tự nguyện chịu với số tiền 15.300.000 đồng (mười lăm triệu ba trăm nghìn đồng). Do đó, bị đơn ông Cao Văn C và bà Dương Xiếu Y có nghĩa vụ liên đới trả lại cho nguyên đơn bà Trần Xuân Ý số tiền 15.300.000 đồng (mười lăm triệu ba trăm nghìn đồng).

Về án phí dân sự sơ thẩm: Nguyên đơn bà Trần Xuân Ý tự nguyện chịu án phí dân sự sơ thẩm với số tiền 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng), được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng, nguyên đơn bà Trần Xuân Ý được nhận lại số tiền 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai thu số 0008038 ngày 15 tháng 10 năm 2024 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang (nay là Phòng Thi hành án dân sự khu vực 12 – Cần Thơ). Bị đơn bà Dương Xiếu Y và ông Cao Văn C được miễn án phí.

Kể từ ngày nguyên đơn bà Trần Xuân Ý có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bị đơn bà Dương Xiếu Y và ông Cao Văn C chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền thì bị đơn còn phải chịu lãi suất do chậm thực hiện nghĩa vụ theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND Thành phố Cần Thơ;
- Các đương sự;
- VKSND khu vực 12 – Cần Thơ;
- Phòng THADS khu vực 12 – Cần Thơ;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Diệu

